

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LŨ
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2021/HS - ST
Ngày 22/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ, TỈNH HƯNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Nguyễn Đăng Khuê**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lương Văn Kế
Vũ Phạm Toan**

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Đào Đức Độ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2021/TLST - HS ngày 25 tháng 11 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 12 năm 2021.

Đối với bị cáo: **CAO VĂN TH - Sinh năm 1981.**

Nơi cư trú: Thôn Trần Ph, xã Tân H, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Cao Xuân Th, đã chết; Con bà: Đào Thị M, sinh năm 1960;

Tiền án: Ngày 20/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 14/02/2021 bị cáo chấp hành xong.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/4/2020 bị Công an huyện Tiên Lữ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 01/10/2021 đến ngày 07/10/2021, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên.
(có mặt).

+ *Bị hại:* Bà Tạ Thị L, SN 1964, Cư trú: thôn Lê B, xã Thủ S, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. (vắng mặt).

+ *Người làm chứng:*

- Chị Ngô Thị V, SN 1976 Cư trú: thôn Lê B, xã Thủ S, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 29/9/2021, Cao Văn Th, sinh năm 1981, trú tại thôn Trần Ph, xã Tân H, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đi bộ từ ngã tư Ba Hàng, xã Thủ Sỹ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên về nhà ở xã Tân Hưng, thành phố Hưng Yên với mục đích xem nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến cửa hàng đồ gỗ nhà bà Tạ Thị L, SN 1964 ở thôn Lê B, xã Thủ S, tại vị trí trước cửa hàng có dựng 01 chiếc xe đạp mini màu xám trắng, khi đó Th nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp này. Th tiến lại gần thì thấy chị Ngô Thị V, SN 1976 (là hàng xóm của bà L) đang dọn dẹp nên hỏi chị V với mục đích là để quan sát: “*nhà cô có mua bưởi không*” thì chị V trả lời “*nhà tôi cũng có bưởi, không mua*”. Sau đó chị V đi vào trong nhà, Th quay sang nhà bà L thì thấy bà L đang ngồi trong nhà, Th hỏi bà L có mua bưởi không thì bà L trả lời là không và đi vào nhà. Th quan sát xung quanh thấy không có ai nên đã lấy chiếc xe mini của bà L đạp về hướng nhà văn hóa thôn Lê B, xã Thủ S rồi đi sang xã Phương Chiểu, thành phố Hưng Yên. Khi Th điều khiển xe đạp qua nhà thì chị V nhìn thấy và tưởng đó là xe đạp của Th nên không có ý kiến gì. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc xã Phương Chiểu, Th gặp một người đàn ông bên đường (chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ) và hỏi người này có mua xe đạp không thì người này đồng ý mua với giá 100.000 đồng. Sau đó Th đi bộ về nhà và tiêu xài cá nhân hết số tiền 100.000 đồng. Ngày 01/10/2021 Cao Văn Th đến Công an xã Thủ S đầu thú, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

- Tại bản Kết luận định giá tài sản số 123/KL - ĐG ngày 01/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận: Giá trị của xe đạp mini màu xám trắng, có giỏ xe bằng sắt trị giá 650.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 39/CT - VKSTL ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Cao Văn Th về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Cao Văn Th nhận tội, khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

Bị hại là bà Tạ Thị L vắng mặt tại phiên tòa, tại giai đoạn điều tra bà có quan điểm đề nghị xử lý hành vi phạm tội của bị cáo Th theo quy định của pháp

luật về. Về trách nhiệm dân sự bà yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà trị giá chiếc xe đạp mà bị cáo đã lấy trộm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào nhân thân, tiền án, trị giá tài sản bị cáo phạm tội, đề nghị của bị hại: đề nghị tuyên bố bị cáo Cao Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Cao Văn Thụy từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam 01/10/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Th phải bồi thường cho bà trị giá chiếc xe đạp là 650.000 đồng cho bà Tạ Thị L, SN 1964, Cư trú: thôn Lê B, xã Thủ S, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe đạp bị cáo Th đã trộm cắp, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tiên Lữ đã tiến hành truy tìm vật chứng, đến nay chưa có kết quả nên xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Cao Văn Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/10/2021 (bút lục 25); Bản kết luận định giá tài sản số: 123/KL - HDĐGTS ngày 01/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ (bút lục 43); phù hợp với lời khai của bị hại bà Tạ Thị L; những người làm chứng chị Ngô Thị V (bút lục 73; 77). Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 29/9/2021, tại nhà bà Tạ Thị L ở thôn Lê Bãi, xã Thủ S, huyện Tiên L, tỉnh Hưng Yên, lợi dụng sơ hở

trong việc quản lý tài sản, Cao Văn Th có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe đạp mini màu xám trắng của bà L trị giá 650.000 đồng. Trước đó bị cáo Cao Văn Th có 01 tiền án về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích.

Bị cáo Cao Văn Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. *Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo*: Bị cáo Cao Văn Th không có công việc ổn định, bản thân lại mắc nghiện ma túy đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo. Mặc dù hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo có 01 tiền án ngày 20/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 14/02/2021 chấp hành xong hình phạt, bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo có nhân thân xấu ngày 22/4/2020 bị cáo Thụy bị Công an huyện Tiên Lữ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Mặc dù bị cáo đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cảm hóa, giáo dục nhưng bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội điều đó chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, khó cải tạo giáo dục. Hành vi nêu trên của Cao Văn Th đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, dành cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Sau khi phạm tội, bị cáo Th đến công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. *Về hình phạt*: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Cao Văn Th

ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng chống tội phạm chung.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo Cao Văn Th là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Cao Văn Th có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp mini màu xám trắng của bà L trị giá 650.000 đồng, đến nay bị cáo Th chưa bồi thường cho gia đình bà L. Bà L yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền trên cho gia đình bà là có căn cứ chấp nhận. Căn cứ khoản 1 Điều 48 bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình người bị hại (đại diện gia đình là bà Tạ Thị L, SN 1964, cư trú: thôn Lê B, xã Thủ S, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, trị giá chiếc xe đạp là 650.000 đồng).

[8]. *Về xử lý vật chứng*: Đối với chiếc xe đạp bị cáo Th đã trộm cắp, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tiên Lữ đã tiến hành truy tìm vật chứng, đến nay chưa có kết quả nên HĐXX không có căn cứ giải quyết.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo: **Cao Văn Th** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. *Về hình phạt*: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Cao Văn Th: 01 (một) năm 03(ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 01/10/2021.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ khoản 1 Điều 48 bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Th phải bồi thường cho bà Tạ Thị L, sinh năm 1964, cư trú: thôn Lê B, xã Thủ S, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên trị giá chiếc xe đạp là 650.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ, nếu người phải thi hành án không thi thành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Bị cáo Cao Văn Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng NV&THA TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh HY & huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CQCSĐT Công an huyện Tiên Lữ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đăng Khuê

